

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 3
MST: 0301453934
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 693 / BC-DVCI

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 6 năm 2016

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2015**

(Báo cáo đã được Hội đồng thành viên công ty phê duyệt
tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐTV ngày 06 tháng 06 năm 2016)

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty (đối với doanh nghiệp không có Hội đồng thành viên)

Thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty và các cán bộ chủ chốt: Danh sách thành viên (thành viên độc lập, thành viên điều hành, thành viên chuyên trách, thành viên không chuyên trách, chức danh tại công ty khác do doanh nghiệp nắm giữ); nhân thân, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, các vị trí quản lý đã nắm giữ, công việc quản lý được giao.

(Kèm theo Biểu số 1)

2. Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên

Danh sách thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên.

Kiểm soát viên : 01 người

Ông Trần Văn Tăng: sinh năm 1958 - Kiểm soát viên Công ty – Cử nhân Kinh tế

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, thành viên Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích và tổng chi phí (nếu có) cho từng thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, thành viên Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng.

BÁO CÁO

**TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG BÌNH QUÂN NĂM 2015
CỦA VIÊN CHỨC QUẢN LÝ**

Số TT	Họ và tên	Chuyên trách/ không chuyên trách	Tiền lương (triệu đồng)	Tiền thưởng (triệu đồng)	Thu nhập (triệu đồng)	Ghi chú
1	Trần Phước Dũng	Chủ tịch HĐTV	39,55	2,18	41,73	
2	Vũ Thị Tường Vy	TV HĐTV - Giám đốc	38,17	2,18	40,35	

3	Dương Văn Hai	TVHĐTV- Phó Giám đốc	33,73	1,79	35,52	
4	Nguyễn Đắc Vinh	Phó Giám đốc	33,11	1,73	34,84	
5	Nguyễn Trường Phi	Phó Giám đốc	33,11	1,73	34,84	
6	Nguyễn Thị Minh Phượng	Kế toán trưởng	31,73	1,40	33,13	
7	Trần Văn Tăng	Kiểm soát viên	33,68	0,32	34,00	
	Cộng		243,08	11,33	254,41	

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý
- Liệt kê các nguyên tắc về đạo đức của doanh nghiệp (nếu có).
 - Liệt kê các chính sách khác của doanh nghiệp để bảo đảm đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý (nếu có).

5. Về quản lý rủi ro: Lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính.

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

BIỂU SỐ 2

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

(Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	6263/QĐ-UBND	30/11/2015	Điều chỉnh tăng vốn điều lệ
2			Thu hồi phần chênh lệch kinh phí sản phẩm công ích theo mức lương 2.000.000 đ/tháng với mức lương 1.512.500đ/tháng trong năm 2012-2013

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY:

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

Hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty và đánh giá hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty (Các quyết định, nghị quyết lớn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong kỳ như các Quyết định, Nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, mua sắm tài sản, ... Nêu số văn bản và tóm tắt nội dung văn bản).

BIỂU SỐ 3

THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY

(Chỉ thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Trần Phước Dũng	Chủ tịch HĐQT	23	0		100%
2	Vũ Thị Tường Vy	Thành viên HĐQT – Giám đốc	23	0		100%
3	Dương Văn Hai	Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc	23	0		100%
4	Trần Văn Tăng	Kiểm soát viên	23	0		100%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty đối với Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc

Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên đối với Giám đốc, gồm:

- Ban hành quy định các công việc thường xuyên của Giám đốc;
- Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết của Hội đồng thành viên
- Thông qua và phê duyệt các Tờ trình, Báo cáo của Giám đốc;
- Thông qua hoạt động kiểm soát của kiểm soát viên Công ty;
- Tham dự các cuộc họp giao ban của Ban Giám đốc;

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

BIỂU SỐ 4

THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

(Chỉ nêu tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐTV	20/01/2015	NQ cuộc họp HĐQT định kỳ tháng 01/2015
2	01/QĐ-HĐTV	23/01/2015	QĐ ban hành Quy chế quản lý nợ
3	02/NQ-HĐTV	30/01/2015	NQ thông qua Báo cáo tài chính năm 2014
4	02A/NQ-HĐTV	30/01/2015	NQ phê duyệt dự án đầu tư mua sắm 05 xe ô tô xi téc (phun nước) chuyên dùng tưới cây, rửa đường
5	03/NQ-HĐTV	30/01/2015	NQ thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2014

6	04/NQ-HĐTV	30/01/2015	NQ phê duyệt Kế hoạch sử dụng lao động năm 2015
7	05/NQ-HĐTV	14/02/2015	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 02/2015
8	06/NQ-HĐTV	23/3/2015	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 3/2015
9	07/NQ-HĐTV	23/3/2015	NQ thông qua quỹ lương kế hoạch 2015 của người lao động và viên chức quản lý
10	08/NQ-HĐTV	21/4/2015	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 4/2015
11	09/NQ-HĐTV	20/5/2015	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 5/2015
12	10/NQ-HĐTV	18/6/2015	NQ thông qua quỹ lương thực hiện năm 2015 của người lao động và viên chức quản lý
13	11/NQ-HĐTV	22/6/2015	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 6/2015
14	11A/NQ-HĐTV	30/6/2015	NQ phê duyệt dự án đầu tư mua sắm mới 03 xe ô tô chuyên dùng ép và chở rác và 01 xe ô tô phục vụ công tác
15	12/NQ-HĐTV	20/7/2015	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 7/2015
16	13/NQ-HĐTV	20/7/2015	NQ thông qua Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2015
17	02/QĐ-HĐTV	20/7/2015	QĐ ban hành các công văn thường xuyên của HĐTV và Giám đốc Công ty
18	15/NQ-HĐTV	31/7/2015	NQ thông qua Kế hoạch tài chính năm 2016
19	16/NQ-HĐTV	06/8/2015	NQ phê duyệt nhân sự lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Công ty
20	17/NQ-HĐTV	24/8/2015	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 8/2015
21	03/QĐ-HĐTV	16/9/2015	QĐ ban hành Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với viên chức quản lý Công ty
22	18/NQ-HĐTV	21/9/2015	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 9/2015
23	19/NQ-HĐTV	30/9/2015	NQ thông qua Kế hoạch tài chính năm 2016 điều chỉnh
24	20/NQ-HĐTV	30/9/2015	NQ thông qua chủ trương về quản lý, khai thác các mặt bằng do Công ty quản lý
25	21/NQ-HĐTV	07/10/2015	NQ thông qua chủ trương về mặt bằng 93 Võ Thị Sáu
26	22/NQ-HĐTV	20/10/2015	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 10/2015
27	23/NQ-HĐTV	20/11/2015	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 11/2015
28	04/QĐ-HĐTV	24/11/2015	QĐ ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận 3
29	24/NQ-HĐTV	21/12/2015	NQ cuộc họp HĐTV định kỳ tháng 12/2015

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên:

Kiểm soát viên Công ty tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ của Hội đồng thành viên, các cuộc họp giao ban của Ban giám đốc, kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của công ty. Trong năm đã thực hiện :

- Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cần trọng của Hội đồng thành viên, Giám đốc công ty trong việc tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý điều hành công việc kinh doanh tại Công ty như: Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị hạch toán phụ thuộc; Việc triển khai thực hiện Điều lệ của Công ty; Việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm của công ty; Việc bảo tồn và phát triển vốn của công ty; Việc thực hiện các dự án đầu tư, hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác của công ty; Việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của công ty theo quy định của pháp luật; Việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng trong công ty;

- Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo giám sát tài chính, báo cáo công khai thông tin tài chính, báo cáo đánh giá hiệu quả xếp loại doanh nghiệp và các báo cáo khác của Công ty trình chủ sở hữu phê duyệt.

- Giám sát việc triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2012 - 2015 khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Lập báo cáo hàng tháng về tăng cường quản lý doanh nghiệp nhà nước theo Công văn 4834/UBND-CNN ngày 13 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Giám sát quản lý nợ theo Quy chế quản lý nợ.

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên:

BIỂU SỐ 5

THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	20/KSV-DVCI	09/01/2015	Báo cáo hoạt động KSV tháng 12/2014 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 12/2014
2	01/KSV-DVCI	30/01/2015	Báo cáo tình hình và nội dung hoạt động của KSV năm 2014
3	02/KSV-DVCI	06/02/2015	Chương trình công tác năm 2015 của KSV
4	03/KSV-DVCI	10/02/2015	Báo cáo hoạt động KSV tháng 01/2015 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 01/2015
5	04/KSV-DVCI	14/02/2015	Báo cáo thẩm định quỹ tiền lương thực hiện của người lao động, quỹ tiền lương thù lao thực hiện của viên

			chức quản lý năm 2014
6	05/KSV-DVCI	10/3/2015	Báo cáo hoạt động KSV tháng 02/2015 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 02/2015
7	06/KSV-DVCI	30/3/2015	Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2014
8	07/KSV-DVCI	30/3/2015	Ý kiến của KSV về xếp loại doanh nghiệp năm 2014
9	08/KSV-DVCI	10/4/2015	Báo cáo hoạt động KSV tháng 3/2015 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 3/2015
10	09/KSV-DVCI	08/5/2015	Báo cáo hoạt động KSV tháng 4/2015 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 4/2015
11	10/KSV-DVCI	10/6/2015	Báo cáo hoạt động KSV tháng 5/2015 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 5/2015
12	11/KSV-DVCI	10/7/2015	Báo cáo hoạt động KSV tháng 6/2015 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 6/2015
13	12/KSV-DVCI	10/8/2015	Báo cáo hoạt động KSV tháng 7/2015 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 7/2015
14	13/KSV-DVCI	10/9/2015	Báo cáo hoạt động KSV tháng 8/2015 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 8/2015
15	14/KSV-DVCI	09/10/2015	Báo cáo hoạt động KSV tháng 9/2015 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 9/2015
16	15/KSV-DVCI	10/11/2015	Báo cáo hoạt động KSV tháng 10/2015 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 10/2015
17	16/KSV-DVCI	10/12/2015	Báo cáo hoạt động KSV tháng 11/2015 và ý kiến của KSV về tình hình sử dụng lao động và tiền lương tháng 11/2015

V. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách các bên có liên quan của doanh nghiệp:

- Phòng Tài nguyên Môi trường Q3;
- UBND 14 phường - Quận 3;
- Cty TNHH MTV Môi trường Đô thị Thành phố;

- Ban Quản Lý đầu Tư XD Công Trình quận 6
- Bộ Tư Lệnh Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Ngoại Vụ TP Hồ Chí Minh
- Công ty Cổ Phần Bình Phú

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BIỂU SỐ 6

THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

(Chỉ nêu tóm tắt các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Phòng Tài nguyên Môi trường Q3	Cung ứng các sản phẩm dịch vụ công ích năm 2015 trên địa bàn Quận 3	27.065.079.812
2	UBND 14 phường - Quận 3	Thu gom lau chùi TRCC 50 lít	634.594.736
3	UBND 14 phường - Quận 3	Thu gom xà bần , chất thải	299.342.391
4	UBND 14 phường - Quận 3	Nạo vét cống, hầm ga, hệ thống thoát nước	7.770.676.000
5	UBND 14 phường - Quận 3	Thay đan, thay cống súp, duy tu dặm vá hèm	1.130.336.900
6	Cty TNHH MTV Môi trường Đô thị Thành phố	Vận chuyển rác	17.068.393.784
7	Ủy Ban Nhân Dân Phường 11, Quận 3	Xây lắp và lán trại Trại sở UBND Phường 11 Q3	9.858.671.150
8	Công ty Cổ Phần Bình Phú	Sửa chữa , cải tạo Bia Tường Niệm Căn Cứ Hồ Bùn Phường 10 Quận 6 - hạng mục cải tạo khu vực lễ đài- hệ thống điện	937.068.000
9	Ban Quản Lý đầu Tư XD Công Trình quận 6	Sửa chữa , cải tạo Bia Tường Niệm Căn Cứ Hồ Bùn phường 10 quận 6 - gói thầu cải tạo Hệ thống cây xanh.	715.934.000
10	Bộ Tư Lệnh Thành phố Hồ Chí Minh	Nâng cấp và mở rộng doanh trại Trung Đoàn 10	15.846.520.096
11	Ban Quản Lý đầu Tư XD Công Trình quận 6	Sửa chữa , khắc phục sự cố (lần 2) Trường TH Trần Văn Kiêu Quận 6	4.852.958.003
12	Ban Quản Lý đầu Tư XD Công Trình quận 6	Xây dựng 9 phòng học trường trung học cơ sở Nguyễn Đức Cảnh Quận 6	6.165.576.940
13	Sở Ngoại Vụ TP Hồ Chí	Sở Ngoại Vụ TP Hồ Chí Minh - Thi công	

	Mình	CT cải tạo sửa chữa các cơ sở trong khuôn viên và phục hồi Nhà Khách	2.398.725.972
14	Công ty TNHH MTV Kinh doanh nhà Thành phố	Thuê mặt bằng 22 Võ Văn Tần (từ tháng 01 đến tháng 10/2015)	1.872.000.000

Giải thích:

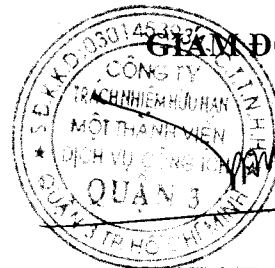
(2):Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;

(3):Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay...);

(4):Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD.. *mm*)

Nơi nhận:

- UBND TP;
- Bộ KH-ĐT;
- UBND Q3;
- HĐTV; KSV Cty;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT- HC



Vũ Thị Tường Vy

BIỂU SỐ 1

THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
I. HĐTV	Trần Phước Dũng	1958	Chủ tịch HĐTV		Thành viên chuyên trách	Thạc sĩ Hành chính công		Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch Quận 3, Giám đốc Công ty	Chủ tịch HĐTV
II. GD	Vũ Thị Tường Vy	1973	Thành viên HĐTV – Giám đốc		Thành viên không chuyên trách	Thạc sĩ Hành chính		Trưởng phòng Kinh tế Quận 3,	Giám đốc
III. PGD	Dương Văn Hai	1962	Thành viên HĐTV – Phó Giám đốc		Thành viên không chuyên trách	Cử nhân Kinh tế		Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Giám đốc XN Dịch vụ Môi trường Đô thị thuộc Cty TNHH MTV DVCI Q3	Phó Giám đốc
III. PGD	Nguyễn Đắc Vinh	1957	Phó Giám đốc			Kiến trúc sư		Trưởng phòng Kế hoạch – Đầu tư, Trưởng phòng Kỹ thuật Cty TNHH MTV DVCI Q3	Phó Giám đốc
III. PGD	Nguyễn Trường Phi	1969	Phó Giám đốc			Cử nhân Luật		Phó Trưởng phòng Kế hoạch – Đầu tư, Giám đốc XN Quản lý nhà	Phó Giám đốc
IV. Kế toán trưởng	Nguyễn Thị Minh Phương	1965	Kế toán trưởng			Cử nhân Tài chính		Phó trưởng phòng Kế hoạch – Tài vụ	Kế toán trưởng – Trưởng phòng KH – Tài vụ